

Số: 802 /TB-KĐ3

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 5 năm 2021

### THÔNG BÁO

#### Về kết quả phân tích kèm mã số hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26/02/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Chi cục trưởng Chi cục Kiểm định Hải quan 3 thông báo kết quả phân tích kèm mã số hàng hóa như sau:

1. Tên mẫu khai báo: Mục 1: Thép không gỉ cán nguội dạng cuộn, chưa qua ủ và xử lý nhiệt. Kích thước: Độ dày: 0.55mm x Chiều rộng: 860mm-991mm x Cuộn. Tiêu chuẩn: TCCS 01:2019/TTH. Hàng mới 100%. TLTK Số: 1354/TB-KĐ3 NGÀY 21/10/2020.

2. Tờ khai hải quan: 103986131060/A11 ngày 27 tháng 4 năm 2021.

3. Đơn vị XK, NK/Tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Phát Triển Kinh Doanh Thiên Ân.

4. Đơn vị yêu cầu phân tích: Chi cục HQ Cửa khẩu Cảng Sài Gòn KV 3 - Cục Hải quan Tp. Hồ Chí Minh.

5. Phiếu yêu cầu phân tích kèm biên bản lấy mẫu: Số 50/KVIII-ĐTTHHXNK ngày 28 tháng 4 năm 2021.

6. Phiếu tiếp nhận mẫu: 633/KĐ3-NV ngày 28 tháng 4 năm 2021.

7. Chuyên viên thực hiện phân tích: Nguyễn Vĩnh Hoàng.

8. Kết quả phân tích: Thép không gỉ - hàm lượng C $\approx$ 0,1%; Cr $\approx$ 13,49%; Mn $\approx$ 10,24%; Ni $\approx$ 1,20%; Fe $\approx$ 73,9% ... tính theo trọng lượng được cán phẳng, cán nguội, kích cỡ chiều dày từ 0,5mm đến 1mm, chiều rộng theo khai báo lớn hơn 600mm, chưa được ủ, hoặc chưa được xử lý nhiệt.

**Ghi chú:** Thông báo kết quả này có giá trị đối với mẫu yêu cầu phân tích

\* Trên cơ sở kết quả giám định số 00282B/N1.21/TĐ ngày 21/05/2021 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 (Quatest 3).

9. Mã số phân loại theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu:  
**7219.34.00.**

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Cục Kiểm định Hải quan (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, thành phố;
- Cục Thuế xuất nhập khẩu;
- Chi cục HQ Cửa khẩu Cảng Sài Gòn KV 3;
- Công ty TNHH Phát Triển Kinh Doanh Thiên Ân;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, KĐ3.HSPTPL.



**Nguyễn Thị Thanh Phụng**

**Ghi chú:** Thông báo kết quả này có giá trị đối với mẫu yêu cầu phân tích

\* Trên cơ sở kết quả giám định số 00282B/N1.21/TĐ ngày 21/05/2021 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 3 (Quatest 3).